

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 281-HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 1990

NGHỊ ĐỊNH

Về việc thành lập hệ thống thu thuế Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Để tăng cường công tác thu thuế; thực hiện các luật thuế, pháp lệnh thuế của Nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban tổ chức - cán bộ của Chính phủ;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1

Thành lập Hệ thống thu thuế Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính để quản lý thống nhất trong cả nước công tác thu thuế và các khoản thu khác của ngân sách Nhà nước.

Điều 2

Hệ thống thu thuế Nhà nước có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Biên soạn các văn bản pháp quy về thuế và các khoản thu khác để trình các cơ quan có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện thống nhất các văn bản này trong cả nước.
- Xây dựng kế hoạch thu thuế và thu khác từ cơ sở để tổng hợp vào dự toán ngân sách Nhà nước trình cấp trên trực tiếp và Ủy ban nhân dân cùng cấp.
- Thực hiện các nghiệp vụ thu thuế và thu khác đối với các đối tượng nộp thuế, đối tượng chịu thuế theo đúng quy định của Nhà nước: tính thuế, lập sổ thuế, thông báo số thuế phải nộp, phát hành các lệnh thu thuế và thu khác; ...; đôn đốc thực hiện nộp đầy đủ kịp thời mọi khoản thu vào kho bạc Nhà nước; xem xét và đề nghị xét miễn thuế, giảm thuế và các khoản thu khác thuộc thẩm quyền theo quy định của Nhà nước; thực hiện thanh quyết toán kết quả thu thuế đến từng hộ nộp thuế.

4- Được quyền yêu cầu các đối tượng nộp thuế và các tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ cần thiết cho việc tính toán các khoản thu (kể cả kế hoạch kinh tế - tài chính của các Bộ, ngành và cơ sở).

Cùng các cơ quan chức năng xét duyệt đăng ký kinh doanh, trực tiếp quản lý hồ sơ đăng ký kinh doanh và các tài liệu liên quan đến công tác thu thuế của các đối tượng nộp thuế.

5- Đối với các đối tượng nộp thuế vi phạm các quy định về chế độ thu của Nhà nước, cơ quan thuế có quyền ấn định số thuế phải nộp và xử lý bằng các biện pháp chế tài theo luật định, hoặc lập hồ sơ khởi tố trước cơ quan pháp luật.

6- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách chế độ thu nộp của đối tượng nộp thuế và trong nội bộ ngành thuế. Kiểm tra, kiểm soát sổ sách kế toán, chứng từ... có liên quan đến số thuế phải nộp của các đối tượng nộp thuế; giải quyết các khiếu tố thuộc thẩm quyền theo luật định.

7- Tổ chức công tác thông tin, báo cáo, thống kê, phân tích tình hình và kết quả thu thuế phục vụ cho việc chỉ đạo, điều hành của các cơ quan cấp trên, Ủy ban nhân dân đồng cấp và các cơ quan có liên quan.

8- Quản lý về tổ chức, biên chế, cán bộ và kinh phí chi tiêu của toàn bộ hệ thống thu thuế theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và theo sự phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính; tổ chức bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thuế.

Điều 3

Hệ thống thu thuế Nhà nước được tổ chức như sau:

1- Ở Trung ương, có Tổng cục thuế trực thuộc Bộ Tài chính.

Bộ máy giúp việc cơ quan Tổng cục gồm một số phòng chức năng và phòng nghiệp vụ.

Tổng cục thuế do một Tổng cục trưởng phụ trách và có một số Phó tổng cục trưởng giúp việc.

2- Ở các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) có các Cục thuế trực thuộc Tổng cục thuế, đồng thời chịu sự chỉ đạo song trùng của Ủy ban Nhân dân cùng cấp.

Cục thuế do một Cục trưởng phụ trách và có một số Phó cục trưởng giúp việc.

Lương của cán bộ lãnh đạo các Cục thuế được áp dụng như đối với các Sở ở địa phương.